

Số: 15/BC-SNgV

Bình Phước, ngày 10 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2022
(Giai đoạn từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/3/2022)

Thực hiện Công văn số 68/T.Tr-VP ngày 09/3/2022 của Thanh tra tỉnh về báo cáo công tác thanh tra quý I năm 2022; Sở Ngoại vụ báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của Sở; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Ngoại vụ tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác nội chính và PCTN gắn với việc thực hiện nhiệm vụ đối ngoại địa phương.

Tăng cường công tác bảo đảm an ninh khu vực biên giới, thực hiện nếp sống văn minh, an toàn trong các hoạt động đối ngoại; cải cách hành chính, thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiểm tra giám sát về lĩnh vực nội chính và PCTN.

Hàng năm, Sở ban hành kế hoạch về công tác phổ biến giáo dục pháp luật và Kế hoạch về công tác PCTN. Nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các vi phạm về lĩnh vực này. Qua thời gian thực hiện, Sở không có trường hợp nào vi phạm về lĩnh vực tham nhũng, tất cả đảng viên, công chức Sở tiên phong, gương mẫu trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN

Nhằm từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tạo bước chuyển biến rõ rệt để giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; củng cố lòng tin của nhân dân, góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh, đội ngũ cán bộ, công chức kỷ cương, liêm chính, Sở Ngoại vụ đã ban hành các văn bản quy định về các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, thực hiện tiên phong gương mẫu đối với người đứng đầu trong việc quản lý, giáo dục đối với công chức, người lao động trong cơ quan; Triển khai thực hiện tốt việc công khai minh bạch tài chính thể hiện qua việc xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn; kê khai tài sản hàng năm và các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật

Ngoài việc thực hiện tổng kết, rà soát theo Kế hoạch của UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh. Hàng năm, Sở triển khai xây dựng kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện kịp thời những bất cập, không còn phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của Nhà nước; tham mưu kịp thời để sửa đổi, thay thế cho phù hợp.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN

Sở Ngoại vụ phân công 01 công chức kiêm nhiệm công tác PCTN, tham mưu đầy đủ các Kế hoạch, báo cáo định kỳ, theo dõi kiểm tra, phát hiện kịp thời các hành vi tham nhũng; rà soát văn bản quy định không còn phù hợp tình hình thực tế và có ý kiến sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp. Cho đến nay, công tác PCTN tại Sở thực hiện tốt theo quy định.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền phổ biến, chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

Nhằm triển khai đầy đủ các nội dung chính sách, pháp luật về các lĩnh vực thuộc Sở Ngoại vụ quản lý nói chung, lĩnh vực PCTN nói riêng, Sở thực hiện Ngày pháp luật định kỳ, bên cạnh đó, nếu có văn bản đột xuất Sở triển khai lồng ghép vào các cuộc họp cơ quan, họp Chi bộ đảm bảo các nội dung được toàn thể công chức cơ quan nắm bắt kịp thời, thực hiện tốt trong quá trình thực thi công vụ.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Sở thực hiện các quy định về công khai, minh bạch: Công khai kế hoạch công tác PCTN; tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về PCTN trong cán bộ công chức.

Niêm yết công khai quy tắc ứng xử của cán bộ công chức tại trụ sở làm việc; kiểm tra, giám sát việc thực hiện của cán bộ công chức trong cơ quan. Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ công tác thu, chi, sử dụng ngân sách đặt biệt trong mua sắm tài sản, đảm bảo sử dụng có hiệu quả và đúng mục đích. Sở đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch và không vi phạm việc thực hiện các quy định này.

b) Xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; Thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan như các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức, mức chi thống nhất trong cơ quan, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, phù hợp với đặc thù của ngành. Thực hiện trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Cơ quan được kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh về việc quy định trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ CCHC trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Vai trò, trách nhiệm người đứng đầu: Nhận thấy việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện và xử lý, ngăn chặn có hiệu quả trong những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc là rất quan trọng và cần thiết; Giám đốc Sở đã chỉ đạo và gán trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của công chức, người lao động thuộc Sở quản lý nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm và tính nghiêm túc trong việc chấp hành Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ cũng như xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, nếu để tình trạng vi phạm những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp xảy ra trong giải quyết công việc. Đồng thời phát huy quyền làm chủ của công chức và nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan góp phần xây dựng đội ngũ công chức, người lao động ngày càng nâng cao chất lượng hiệu quả của công việc, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

d) Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức

Sở ban hành văn bản quy định danh mục các vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

Trong giai đoạn báo cáo, không có trường hợp chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

đ) Kết quả thực hiện Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và phương thức thanh toán:

Áp dụng hệ thống tiêu chuẩn ISO trong quản lý hành chính: 9001: 2015

Thực hiện các hình thức khác để đổi mới công nghệ quản lý: Công nghệ thông tin.

Thực hiện trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Cơ quan được kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Công văn của UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh về kê khai tài sản, thu nhập, Giám đốc Sở giao Văn phòng Sở triển khai nội dung, ban hành các Quyết định thực hiện kê khai đồng thời giám sát việc thực hiện kê khai theo quy định, thực hiện nghiêm chế độ báo cáo cấp trên. Trong quá trình triển khai thực hiện, Sở chưa gặp khó khăn. Toàn thể công chức Sở thực hiện đúng theo quy định.

Tình hình chung triển khai việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của cơ quan: 100% cán bộ thuộc diện phải kê khai thực hiện đúng thời gian quy định. Tổng số người có nghĩa vụ kê khai hàng năm: 05.

Việc quản lý các bản kê khai tài sản: Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 393/T.Tr-NV3 ngày 13/10/2021 của Thanh tra tỉnh, Sở tiến hành triển khai thực hiện đối với người kê khai lập 02 bản kê khai trong đó: 01 bản gửi Thanh tra tỉnh – cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; 01 bản để phục vụ công tác quản lý của cơ quan. Ngoài ra, Sở chủ động lưu hồ sơ tổ chức cán bộ và hồ sơ đảng viên nhằm giám sát toàn diện công tác kê khai tài sản và phục vụ công tác cán bộ.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

a) Trong giai đoạn không có trường hợp vi phạm về tham nhũng;

b) Kết quả giải quyết KNTC và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết KNTC: không có vụ việc KNTC.

c) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: tập thể cán bộ công chức Sở Ngoại vụ thực hiện tốt các biện pháp PCTN trong cơ quan như: việc công khai tài chính thường kỳ công khai các chế độ chính sách, xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ.

Thường xuyên kiểm tra các hoạt động nội bộ, thực hiện đúng quy trình theo quy định của nhà nước. Không có vụ việc vi phạm.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2022, Sở Ngoại vụ báo cáo Thanh tra tỉnh biết đề tổng hợp./. *(Báo cáo có đính kèm 03 phụ lục)*

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, T.Tr.

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Anh Thư